

Số: 35/2019/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng,
Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Thực hiện Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04 tháng 8 năm 2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 410/TTr-SNV ngày 22 tháng 11 năm 2019 về dự thảo Quyết định quy định tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định về tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cán bộ, công chức, viên chức được tiếp nhận và bổ nhiệm; viên chức thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh được xem xét bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý quy định tại khoản 1 Điều này;

b) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc áp dụng

1. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm quy định tại Quyết định này là căn cứ để cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này.

2. Các tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm các chức danh tại khoản 1 Điều 1 không quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

Điều 3. Tiêu chuẩn chung

1. Về phẩm chất chính trị:

a) Trung thành với lợi ích của Đảng, của quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng;

b) Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước;

c) Có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân;

d) Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

2. Về đạo đức lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật:

a) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư;

b) Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp;

c) Không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi;

d) Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;

đ) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan và quy định của địa phương nơi cư trú.

3. Về trình độ: Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước.

4. Về năng lực và uy tín:

a) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, có khả năng tham mưu và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;

b) Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản về tình hình thực tế để cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ;

c) Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành nhiệm vụ; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm;

d) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực chuyên môn và đề xuất các giải pháp thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Về sức khỏe, độ tuổi và kinh nghiệm công tác: Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm theo quy định; có kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, phù hợp với vị trí việc làm dự kiến được bổ nhiệm.

2. Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trở lên của cơ quan có thẩm quyền cấp.

3. Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sĩ quản lý hành chính công, tiến sĩ quản lý hành chính công, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp tương đương chuyên viên trở lên.

4. Có chứng chỉ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

5. Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 hoặc tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp.

Điều 5. Điều kiện bổ nhiệm

1. Là viên chức trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm được cấp có thẩm quyền phê duyệt (áp dụng đối với nguồn nhân sự tại chỗ) hoặc cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch vào chức vụ tương đương trở lên đối với chức danh bổ nhiệm (áp dụng đối với nguồn nhân sự từ nơi khác) được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 3, Điều 4 Quyết định này.

3. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản, nhà, đất theo quy định.

4. Đảm bảo độ tuổi bổ nhiệm theo quy định hiện hành.

5. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

6. Không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 82 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 56 Luật Viên chức năm 2010.

7. Thời gian công tác:

a) Đối với chức danh Trưởng phòng: Có thời gian công tác từ đủ 05 năm trở lên (không tính thời gian tập sự, thử việc), đã đảm nhiệm chức vụ Phó trưởng phòng hoặc tương đương từ đủ 02 năm trở lên; trong thời gian công tác có ít nhất 03 năm liên tục, liền kề trước thời điểm bổ nhiệm được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Đối với chức danh Phó Trưởng phòng: Có thời gian công tác từ đủ 03 năm trở lên (không tính thời gian tập sự, thử việc); có ít nhất 03 năm liên tục, liền kề trước thời điểm bổ nhiệm được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tại thời điểm xem xét bổ nhiệm đang giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

8. Các điều kiện bổ nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

2. Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh:

a) Xây dựng quy hoạch viên chức vào các chức danh lãnh đạo các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc thẩm quyền quản lý;

c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng quy định hiện hành.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2019.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- Báo Tuyên Quang;
- Như Điều 7;
- Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Tin học - Công báo, VP UBND tỉnh;
- TPNC, PTP NC;
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Minh Huấn